

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SYT-QLHN

Bắc Giang, ngày tháng năm 2021

V/v công khai mức thu phí, lệ phí tại
Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh

Căn cứ Công văn số 159/VP-TTPVHCC ngày 26/4/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc công khai mức thu phí, lệ phí. Sở Y tế Bắc Giang thống kê mức thu các loại phí, lệ phí đối với các thủ tục hành chính tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh như sau: *(theo phụ lục gửi kèm)*

Sở Y tế gửi Văn phòng UBND tỉnh niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: NVD, NVY, TC-HC;
- Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm;
- hcc@bacgiang.gov.vn;
- Lưu: VT, QLHNYDTN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Bình

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

**BIỂU THU PHÍ, LỆ PHÍ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

(Kèm theo Công văn số /QLHN-SYT ngày tháng 4 năm 2021)

STT	Tên thủ tục hành chính	Loại và mức thu		Văn bản ban hành mức thu		Ghi chú
		Phí	Lệ phí	Phí	Lệ phí	
1	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	252.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020		Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	252.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020		Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	252.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020		Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021

4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	252.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	105.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	105.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	7.350.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3.990.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021

9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3.010.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3.990.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế xã	2.170.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
	Bệnh viện	7.350.000			
	Phòng Khám đa khoa	3.990.000			
	Phòng khám chuyên khoa	3.010.000			
	Phòng Chuẩn trị y học cổ truyền, Trạm Y tế	2.170.000			
13	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn			- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020;	Thực hiện thu phí đến hết

	thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			- Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	ngày 30.6.2021
	Bệnh viện	7.350.000			
	Phòng Khám đa khoa	3.990.000			
	Phòng khám chuyên khoa	3.010.000			
	Phòng Chuẩn trị y học cổ truyền, Trạm Y tế	2.170.000			
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.050.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.050.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
16	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	1.050.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021

17	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	2.500.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
18	Cấp lại giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	1.750.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	3.010.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
20	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016	360.00		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
21	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trước ngày 01/01/2016	360.00		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
22	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	150.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021

				ngày 29/12/2020		
23	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	360.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
24	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình độc lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	5.700.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
25	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa	5.700.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
26	Cấp bổ sung lồng ghép nhiệm vụ của phòng khám bác sỹ đối với trạm y tế cấp xã	3.100.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
27	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	5.700.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
28	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	1.500.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
29	Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa			- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		

	khoa hoặc bệnh viện đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế				
	Bệnh viện	10.500.000			
	Phòng Khám đa khoa	5.700.000			
30	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	700.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
31	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.750.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
32	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.750.000		- Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020;	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
33	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.750.000		- Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021

34	Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	1.750.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
35	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	500.000		- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
36	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		
	Cơ sở bán buôn thuốc	4.000.000				
	cơ sở bán lẻ thuốc	1.000.000				
	cơ sở bán lẻ tại các đại bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	500.000				
37	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)				Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
	TH2: Phải đi đánh giá cơ sở			Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016		

	Cơ sở bán buôn thuốc	4.000.000			
	cơ sở bán lẻ thuốc	1.000.000			
	cơ sở bán lẻ tại các đại bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	500.000			
38	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4.000.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
39	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc			Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
	cơ sở bán lẻ thuốc	1.000.000			
	cơ sở bán lẻ tại các đại bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	500.000			
40	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4.000.000		-Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Khoản 8 Điều 1 Thông tư 09/2020/TT-BYT ngày 10/6/2020	
41	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc			- Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016; - Khoản 8 Điều 1 Thông tư 12/2020/TT-BYT ngày 22/6/2020	
	cơ sở bán lẻ thuốc	1.000.000			
	cơ sở bán lẻ tại các đại bàn thuộc vùng khó khăn, miền núi, hải đảo	500.000			
42	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	500.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
43	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do mỹ phẩm (CFS)	500.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
44	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	1.600.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	

45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	6.000.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
46	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	1.600.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
47	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	100.000		Thông tư 277/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	
48	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.350.000		- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
49	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	1.350.000		- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
50	Xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	1.200.000		- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
51	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				

	Đối với có sở sản xuất	2.250.000		- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	
	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ dưới 200 suất ăn	630.000			
	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ từ 200 suất ăn trở lên	900.000			
52	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	2.100.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
53	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	700.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
54	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	2.100.000		- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/2/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố			- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 - Thông tư số 75/2020/TT-BTC ngày 12/8/2020; - Thông tư 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020	Thực hiện thu phí đến hết ngày 30.6.2021
55	Đối với có sở sản xuất	500.000			

Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ dưới 200 suất ăn	630.000				
Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ từ 200 suất ăn trở lên	900.000				